

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40
CATALOGUE BÁNH XE SAU
HONDA SUPER CUB C125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE SUPER CUB C125 · Dùng cho HONDA
SUPER CUB C125 (2018,2019)

Sơ đồ online:

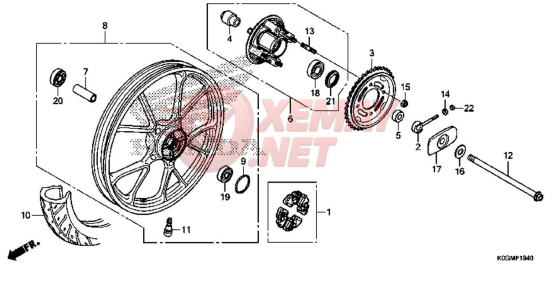
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001797> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 25 chi tiết	Có giá tham khảo: 25/25	Tổng giá trị: 9,638,968đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40
CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA SUPER CUB C125



Mã EPC	EPCDOV0001797
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	SUPER CUB C125
Năm SX	2018,2019
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE SUPER CUB C125
Số phụ tùng	25 chi tiết
Tổng giá trị	9,638,968đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (25 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA SUPER CUB C125**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cao su giảm chấn bánh xe 06410-KWB-600 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	06410KWB600	1	56,322đ
2	Điều chỉnh xích tải 40543-K0G-900 HONDA SUPER CUB	40543K0G900	1	99,235đ
3	Nhông tải sau 41200-K0G-900 HONDA SUPER CUB	41200K0G900	1	349,754đ
4	Trục ống chỉ sau 42303-KWW-B60 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	42303KwWB60	1	30,640đ
5	Bạc cách bánh sau bên không 42304-K0G-900 HONDA SUPER CUB	42304K0G900	1	79,532đ
6	Cụm bắt không tải sau 42615-K58-N40 HONDA SUPER CUB	42615K58N40	1	1,307,917đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Ống cách vòng bi bánh sau 42620-KFL-850 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	42620KFL850	1	41,356đ
8	Cụm vành sau *NHC14M* 42650-K0G-900ZA HONDA SUPER CUB	42650K0G900ZA	1	5,150,327đ
9	Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42653001004	1	21,708đ
10	Lốp sau (IRC) 42711-K0G-901 HONDA SUPER CUB	42711K0G901	1	1,607,241đ
11	Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110	42753GM9743	1	61,306đ
12	TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-K01-900 HONDA SH 125, SH 150, SUPER CUB	44301K01900	1	64,151đ
13	Gudông bắt nhông tải sau 8x18 90128-KWB-600 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90128KWB600	1	18,090đ
13	Đai ốc đặc biệt 6mm 90302-KZV-J00 HONDA SUPER CUB	90302KZVJ00	1	27,635đ
14	Đai ốc U 8mm 90309-KPH-971 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90309KPH971	1	29,478đ
15	Vòng đệm trục bánh sau 90501-K0G-900 HONDA SUPER CUB	90501K0G900	1	33,138đ
16	Tấm chặn càng xe vành sau 90559-K0G-900 HONDA SUPER CUB	90559K0G900	1	174,065đ
17	Vòng bi 6203 UU 91051-K35-V03 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, MSX 125, SUPER CUB, VARIO 160	91051K35V03	1	99,703đ
18	Vòng bi 6203UU 91051-K35-V04 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, VARIO 160	91051K35V04	1	99,703đ
19	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24901	1	38,992đ
19	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-904 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	91052K24904	1	64,027đ
20	Vòng bi 6301UL (china) (1 mặt chắn bụi) 91053-K03-H02 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	91053K03H02	1	74,174đ
20	Vòng bi 6301UL (china) (1 mặt chắn bụi) 91055-KVS-F02 HONDA FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	91055KVSF02	1	73,090đ
21	Phốt dầu 27x40x6 91251-KGH-902 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110	91251KGH902	1	30,148đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
22	Đai ốc 6mm 94001-060-000S HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 250, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110, WINNER R	94001060000S	1	7,236đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng SUPER CUB C125](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001797> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001797). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001797>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001797)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001797>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001797)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001797>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE
BÁNH XE SAU HONDA SUPER CUB C125
(EPCDOV0001797)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.